

Số: 250 /KH-THBA

Bình An, ngày 30 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số
từ năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học. Công văn số 1552/KH-PGDĐT ngày 29/10/2024 của Phòng GD&ĐT Kế hoạch Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học từ năm học 2024-2025;

Đơn vị Trường Tiểu học Bình An triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số (GD-KNCDS) ở cấp tiểu học từ năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của GD-KNCDS trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD-KNCDS; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức GD-KNCDS cho giáo viên trong đơn vị.

2. Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số¹. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

3. Tổ chức GD-KNCDS trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông² (Khung NLS); phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục STEM; không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

II. Phạm vi, đối tượng: Triển khai, thực hiện tại đơn vị.

III. Nội dung và các hình thức tổ chức GD-KNCDS

1. Nội dung giáo dục kỹ năng công dân số

Khung NLS là cơ sở xác định nội dung GD-KNCDS cho mỗi hình thức tổ chức GD-KNCDS. Nội dung GD-KNCDS dành cho cấp tiểu học bao gồm

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

² Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông - Viện KHGD Việt Nam - Bộ GD&ĐT nghiên cứu dựa trên khung năng lực số của Châu Âu, UNESCO, UNICEF.

Chương trình GDPT môn Tin học cấp tiểu học và các nội dung được xác định dựa trên Khung NLS dành cho học sinh cấp tiểu học. Các nội dung GD-KNCDS được lựa chọn đáp ứng bảy miền năng lực trong Khung NLS³ với 26 năng lực thành phần. Mỗi năng lực thành phần được mô tả chi tiết, các mô tả này làm rõ những kiến thức, kỹ năng và mức độ đạt được của học sinh tương ứng với mỗi miền năng lực và mỗi năng lực thành phần, đảm bảo có thể đo lường được⁴.

2. Hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số

2.1. *Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018*

- Môn Tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình GDPT 2018. Chương trình được thiết kế nhằm thực hiện vai trò chủ đạo trong việc giáo dục hình thành và phát triển năng lực Tin học với năm thành phần năng lực⁵ thông qua 07 chủ đề nội dung⁶ và ba mạch kiến thức hòa quyền⁷.

- Với năm thành phần năng lực, bảy chủ đề nội dung và ba mạch kiến thức hòa quyền đáp ứng 7 miền năng lực của Khung NLS; Chương trình GDPT 2018 môn Tin học có cấu trúc, nội dung đáp ứng Khung NLS. Việc thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là một hình thức thực hiện GD-KNCDS. Đây là hình thức chủ đạo, cơ bản trong các hình thức GD-KNCDS cho học sinh tiểu học.

2.2. *Tích hợp GD-KNCDS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục*

- Trong các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) thuộc Chương trình GDPT 2018 đều hàm chứa những nội dung, cơ hội để hình thành và phát triển năng lực Tin học nói và thực hiện GD-KNCDS cho học sinh. Do đó việc tích hợp nội dung GD-KNCDS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện GD-KNCDS cho học sinh.

- Trong dạy học tích hợp GD-KNCDS, người giáo viên có nhiệm vụ nghiên cứu Chương trình môn học, thực hiện tham chiếu Chương trình môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học môn học trong đó xác định rõ địa chỉ, nội dung, hình thức tích hợp GD-KNCDS; xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học đồng thời tích hợp nội dung GD-KNCDS một cách hiệu quả nhằm phát triển một hay nhiều năng lực thành phần thuộc một hay nhiều miền năng lực của Khung NLS. GD-KNCDS tích hợp trong dạy học

³ Sử dụng các thiết bị kỹ thuật số; 2.Kỹ năng về thông tin và dữ liệu; 3.Giao tiếp và hợp tác trong môi trường số; 4.Sáng tạo sản phẩm số; 5.An toàn kỹ thuật số; 6.Giải quyết vấn đề; 7.Năng lực định hướng nghề nghiệp liên quan (Khung NLS - Viện KHGD Việt Nam - Bộ GDĐT).

⁴ Tài liệu Tập huấn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.

⁵ NLa: Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông; NLb: ứng xử phù hợp trong môi trường số; NLc: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông; NLd: ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học; NLe: Hợp tác trong môi trường số (CTr GDPT 2018 - môn Tin học).

⁶ Chủ đề A. Máy tính và xã hội tri thức; Chủ đề B. Mạng máy tính và Internet; Chủ đề c. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin; Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số; Chủ đề E. ứng dụng tin học; Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính; Chủ đề G. Hướng nghiệp với tin học (CTr GDPT 2018 - môn Tin học).

⁷ Học vấn số hóa phổ thông (Digital Literacy, viết tắt: DL); Công nghệ thông tin và truyền thông (Information and Communication Technology, viết tắt: ICT) và Khoa học máy tính (Computer Science, viết tắt: CS) (CTr GDPT 2018 - môn Tin học).

các môn học ở cấp tiểu học chú trọng cả hình thức tích hợp nội môn và liên môn. Việc thiết kế và tổ chức dạy học bài học tích hợp nội dung GD-KNCDS có thể sử dụng hình thức bài học STEM⁸ theo một trong hai tiến trình thiết kế kỹ thuật hay nghiên cứu khoa học.

2.3. Dạy học tăng cường GD-KNCDS

- Dạy học tăng cường nội dung GD-KNCDS là thực hiện bổ sung, tăng cường nội dung và thời lượng GD-KNCDS trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Trong đó, tăng cường nội dung GD-KNCDS cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức, miền năng lực nhằm củng cố, khắc sâu Chương trình GDPT môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức môn Tin học, phát triển năng lực Tin học đáp ứng Khung NLS.

- Dạy học tăng cường nội dung GD-KNCDS thường được tổ chức theo bài học/tiết học trên quy mô, phạm vi lớp học của cơ sở giáo dục, có thể dạy trải đều theo số tiết/tuần (1-2 tiết/tuần) hoặc thành các chủ đề theo từng giai đoạn trong năm học. Căn cứ Khung NLS và điều kiện thực tiễn, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường GD-KNCDS với nội dung và thời lượng phù hợp.

2.4. Tổ chức câu lạc bộ GD-KNCDS

- Câu lạc bộ GD-KNCDS được tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, của các học sinh có năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung GD-KNCDS cho mỗi câu lạc bộ thường là các chủ đề, mô đun, mạch nội dung kiến thức đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

- Căn cứ điều kiện cụ thể của cơ sở giáo dục và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cơ sở giáo dục lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp xây dựng kế hoạch, chương trình câu lạc bộ nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung); phát huy năng khiếu, sở trường; phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng Khung NLS.

IV. Thời gian triển khai thực hiện

Triển khai từ năm học 2024-2025.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của CBQL

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của GD-KNCDS trong hình

⁸Kế hoạch số 208/KH-SGDĐT ngày 31/01/2023 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số ngành GD&ĐT Long An năm 2023; Kế hoạch số 1550/KH-SGDĐT ngày 10/5/2023 về Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2023-2024.

thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo Chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả GD-KNCDS theo Chương trình GDPT.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện GD-KNCDS theo chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về GD-KNCDS cho CBQL, giáo viên; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện GD-KNCDS để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt; tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn và báo cáo Phòng GD&ĐT.

2. Trách nhiệm của giáo viên

- Chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện GD-KNCDS trong quá trình thực hiện CTGDPT theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện GD-KNCDS.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện GD-KNCDS và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.

- Tích cực tự làm thiết bị dạy học và xây dựng học liệu điện tử phục vụ GD-KNCDS theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn.

- Tích cực truyền thông đến cha mẹ học sinh và cộng đồng về GD-KNCDS.

Nguồn học liệu tham khảo gồm: tài liệu tập huấn CBQL, giáo viên; các chủ đề/bài học GD-KNCDS cấp tiểu học do các chuyên gia và giáo viên xây dựng đã được Bộ GD&ĐT đưa lên địa chỉ website <https://congdansotieuhoc.edu.vn/thu-vien-tai-lieu>).

VI. Kinh phí

Kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn kinh phí của đơn vị, xã hội hóa và nguồn thu hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện GD-KNCDS cấp tiểu học từ năm học 2024-2025 của đơn vị Trường Tiểu học Bình An./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Các bộ phận nhà trường;
- lưu: VT, KH.



Đặng Thành Trung

KẾ HOẠCH THỜI GIAN

(Kèm theo Kế hoạch số 250/KH-THBA ngày 30/10/2024 của Trường Tiểu học Bình An)

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện GD-KNCDS từ năm học 2024-2025	Tháng 10/2024	Bộ phận CM nhà trường	Bộ phận HC	Kế hoạch được ban hành.
2	Tham dự Hội nghị triển khai, tập huấn Kế hoạch thực hiện GD-KNCDS năm học 2024-2025	Tháng 11/2024	Bộ phận CM nhà trường	Các trường TH; TH&THCS (cấp TH)	- Công văn triệu tập được ban hành; - Hội nghị được triển khai, tập huấn Kế hoạch thực hiện GD-KNCDS từ năm học 2024-2025.
3	Tham gia tập huấn việc triển khai thực hiện GD-KNCDS năm học 2024-2025	Tháng 11/2024	CBQL, cốt cán đơn vị	Các CBQL & GV cốt cán	Các Trường TH, TH&THCS có cấp tiểu học, tổ chức triển khai, tập huấn Kế hoạch GD-KNCDS năm học 2024-2025
4	Tổ chức hỗ trợ, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch GD-KNCDS	Tháng 12/2024 đến 04/2025	Bộ phận CM nhà trường	Bộ phận HC; Các Trường TH, TH&THCS có cấp tiểu học	- Văn bản kiểm tra được ban hành; - Các Trường TH, TH&THCS có cấp tiểu học; Báo cáo kết quả giám sát, đề xuất.
5	Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả quá trình thực hiện Kế hoạch GD-KNCDS trong năm học 2024-2025	Tháng 07/2024	Đơn vị	Bộ phận HC; Các Trường TH, TH&THCS có cấp tiểu học	Các Trường TH, TH&THCS có cấp tiểu học; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch GD-KNCDS trong năm 2024-2025.

Phụ lục: Biểu mẫu báo cáo

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày tháng 10 năm 2024
của Phòng GD&ĐT Thủ Thừa

UBND
TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng ... năm 202...

BÁO CÁO
Việc triển khai GD-KNCDS cấp tiểu học
Năm học

1. Công tác chỉ đạo

Nêu các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện của đơn vị.

2. Kết quả triển khai

2.1. Thuận lợi, khó khăn

2.2. Các hội thảo, hội nghị, tập huấn về GD-KNCDS

2.3. Triển khai GD-KNCDS

a) Thống kê số lượng trường, lớp, GV, HS tham gia triển khai GD-KNCDS

TT	TRƯỜNG	LỚP					HỌC SINH					GIÁO VIÊN					GHI CHÚ
		Một	Hai	Ba	Bốn	Năm	Một	Hai	Ba	Bốn	Năm	Một	Hai	Ba	Bốn	Năm	

b) Thống kê số bài học, tiết học GD-KNCDS triển khai

TT	Khối	Số lượt chủ đề GD-KNCDS đã triển khai	Số tiết	Ghi chú
1	Một			
2	Hai			
3	Ba			
4	Bốn			
5	Năm			

c) Tổ chức các. hoạt động trải nghiệm liên quan đến lĩnh vực GD-KNCDS

TT	Khối	Số lượt tổ chức trải nghiệm GD-KNCDS	Số tiết	Ghi chú
1	Một			
2	Hai			
3	Ba			
4	Bốn			
5	Năm			

d) Kết quả triển khai GD-KNCDS

3. Đánh giá chung (thuận lợi, khó khăn, hiệu quả)

4. Bài học kinh nghiệm

5. Nhiệm vụ giải pháp triển khai GD-KNCDS trong thời gian tới

6. Đề xuất kiến nghị

LÃNH ĐẠO TRƯỜNG

(Ký tên, đóng dấu)